

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T1  
TỈNH T2**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2023/QĐST-HNGĐ

T1, ngày 06 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 2 năm 2023 giữa:

\* Nguyên đơn: Anh **Vũ Thành N**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn TL, xã DQ, huyện T1, tỉnh T2.

\* Bị đơn: Chị **Phạm Thị H**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn TL, xã DQ, huyện T1, tỉnh T2.

- Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 2 năm 2023.

- Căn cứ vào Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 2 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh Vũ Thành N và chị Phạm Thị H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1 Về quan hệ hôn nhân:** Anh Vũ Thành N và chị Phạm Thị H thuận tình ly hôn.

**2.2 Về quan hệ con chung:** Giao cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi con chung Vũ Chí Th, sinh ngày 21/5/2021. Anh Vũ Thành N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H hàng tháng là 3.000.000 đồng kể từ tháng 3/2023 đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Anh Vũ Thành N có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung; Việc thay đổi nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung được đặt ra giải quyết khi các đương sự có yêu cầu.

**2.3 Về quan hệ tài sản:** Anh Vũ Thành N và chị Phạm Thị H không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

\* **Về án phí:** Anh Vũ Thành N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Chuyển số tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002300 ngày 24 tháng 2 năm 2023 tại Chi cục thi hành án huyện T1, tỉnh T2 thành tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh T2;
- VKSND huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- UBND xã DQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng Tòa án.

**THẨM PHÁN**

**Đồng Ngọc H**